

Bản án số: 324/2018/HSST

Ngày: 30/8/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Quý Sửu

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Khắc Mã

2. Ông Lê Văn Ninh

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: ông Nguyễn Nam Thái, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên tham gia phiên tòa: bà Hà Thị Thanh Huyền, Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2018 tại Hội trường Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 319/HSST ngày 31/7/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 318/2018/QĐXXST-HS ngày 15/8/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trịnh Xuân Đ**, giới tính: Nam; tên gọi khác: Không; sinh ngày 23/12/1973; nơi ĐKKTT: Xóm N, xã H, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; học vấn: 6/12; nghề nghiệp: Làm ruộng; con ông Trịnh Xuân Đ1 (đã chết) và bà Nguyễn Thị Ph; có vợ là Nguyễn Như Q (đã ly hôn); có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân:

- Bản án số 62/HSST ngày 11/5/1998, Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, 18 tháng thử thách, về tội: “Vi phạm các quy định về quản lý và bảo vệ rừng”;

- Bản án số 94/HSST ngày 20/11/2003, Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, 24 tháng thử thách, về tội: “Đánh bạc”;

Ngày 15/02/2003 Ủy ban nhân dân xã H, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên xử phạt vi phạm hành chính 100.000 đồng, về hành vi “Đánh bạc”; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/6/2018 đến nay; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 15 phút ngày 13/6/2018, tổ công tác của Công an phường C, thành phố Thái Nguyên phát hiện, bắt quả tang và thu giữ tại túi quần dài bên phải của Trịnh Xuân Đ 01 gói giấy bạc màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng, Đ khai là Heroine mua về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Đ và niêm phong vật chứng theo quy định.

Tại bản kết luận giám định số 782/KL – PC 54 ngày 19/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Chất bột màu trắng thu giữ trong mẫu D gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,87 gam.

Tại Cơ quan điều tra Trịnh Xuân Đ khai: Khoảng 15h ngày 13/6/2018 Đ từ nhà đến khu vực đầu cầu Cao Ngạn, thành phố Thái Nguyên để mua ma túy mục đích sử dụng cho bản thân. Khi đến nơi Đ gặp một người đàn ông không rõ lai lịch, địa chỉ, mua 01 gói Heroine, với giá 200.000 đồng. Đ cầm gói Heroine cho vào túi quần dài bên phải đang mặc đi tìm nơi để sử dụng thì bị tổ công tác Công an phường C, thành phố Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng như nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 319/CT-VKSTPTN ngày 30/7/2018 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên đã quyết định truy tố Trịnh Xuân Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Trịnh Xuân Đ khai nhận toàn bộ hành vi đúng như lời khai tại cơ quan điều tra và bản Cáo trạng mô tả.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên giữ nguyên bản cáo trạng số 319/CT-VKSTPTN ngày 30/7/2018, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trịnh Xuân Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Trịnh Xuân Đ từ 24 tháng đến 30 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; tịch thu, tiêu hủy phong bì niêm phong ký hiệu D.

Trong phần tranh luận: bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Trong lời nói sau cùng bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Tại bản kết luận giám định số 782/KL – PC 54 ngày 19/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Chất bột màu trắng thu giữ trong mẫu D gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,87 gam.

Trịnh Xuân Đ khai: số ma túy Hê rô in Công an phường C thu giữ hồi 16 giờ 15 phút ngày 13/6/2018 trong túi quần Đ là của Đ, mục đích bị cáo mua về để sử dụng cho bản thân.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, vật chứng thu được và các chứng cứ tài liệu khác được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án.

Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, là Heroine có khối

lượng từ 0,1 gam đến 5 gam. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố Trịnh Xuân Đ theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ.

Hành vi của bị cáo xâm phạm đến quy định của Nhà nước về chế độ quản lý các chất ma túy, gây mất an ninh trật tự tại địa phương.

Đối chiếu với các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy, cần áp dụng hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện ma túy, theo biên bản xác minh và lời khai của bị cáo tại phiên tòa, xác định bị cáo không có tài sản, thu nhập, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Cần áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu, tiêu hủy bì niêm phong ký hiệu D.

Bị cáo phải chịu án phí và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.
Vi các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt Trịnh Xuân Đ 30 (ba mươi) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo 13/6/2018.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự, Quyết định tạm giam bị cáo Trịnh Xuân Đ 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: tịch thu, tiêu hủy 01 bì niêm phong ký hiệu D.

Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận giữa Công an thành phố Thái Nguyên và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên ngày 26/7/2018.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/NQ- UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án, buộc Trịnh Xuân Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TP. Thái Nguyên;
- Công an TP. Thái Nguyên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- THADS TP. Thái Nguyên;
- THA phạt tù;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Quý Sửu

